

Tuần 12

Chính tả

Điền vào chỗ trống :

a) **tr** hoặc **ch**

Ngu Công dời núi

Ngày xưa, ởung Quốc có một cụ giàín mươi tuổi tên là Ngu Công. Bực mình vì haiái núi Thái Hằng và Vương Ốcắn ngang đường vào nhà, Ngu Công hằng ngày mang cuốc ra đào núi đổ đi.

Có ngườiê cười cụ làm vậy uổng công. Cụ nói : "Ngày nào tôi cũng đào. Tôiết thì con tôi đào. Con tôi chết thìáu tôi đào.áu tôi chết, còn cóắt của tôi đào. Họ hàng nhà tôiuyễn nhau đời này đến đời khác đào. Núiảng thể mọc cao hơn được nên nhất định sẽ có ngày bị san bằng."

...ời nghe cụ già nói vậy, liền đẩy haiái núi ra xa để cụ có lối đi lại.



b) Tiếng có vần **ươn** hoặc **ương**

Bạch Thái Bưởi luôn có ý chí lên, không bao giờ buồn nản, chán trước thất bại. Vì vậy, ông đã thành đạt trên thương Cuộc cạnh tranh với những chủ tàu người Hoa từ sau ngày khai công ty vận tải thuỷ chứng tỏ tài kinh doanh của ông. Tỏ tường tâm lí khách hàng, biết khơi dậy lòng tự hào dân tộc trong mỗi người Việt, ông đã thắng các chủ tàu người Hoa, lập được một công ty lúc thịnh có tới ba mươi chiếc tàu lớn nhỏ. Ông xứng đáng với danh hiệu "bậc anh hùng kinh tế" mà người đương thời khen tặng.

Luyện từ và câu

MỎ RỘNG VỐN TỪ : Ý CHÍ - NGHỊ LỰC

1. Xếp các từ có tiếng **chí** sau đây vào hai nhóm : **chí phải, chí ý, chí lí, chí thân, chí khí, chí tình, chí hướng, chí công, quyết chí.**

a) **Chí** có nghĩa là **rất, hết sức** (biểu thị mức độ cao nhất).

M : chí phải,

.....

.....

b) **Chí** có nghĩa là **ý muốn bền bỉ theo đuổi một mục đích tốt đẹp.**

M : ý chí,

.....

.....

2. Ghi dấu x vào ô trống trước dòng nêu đúng nghĩa của từ **nghị lực** :

- Làm việc liên tục, bền bỉ.
- Sức mạnh tinh thần làm cho con người kiên quyết trong hành động, không lùi bước trước mọi khó khăn.
- Chắc chắn, bền vững, khó phá vỡ.
- Có tình cảm rất chân tình, sâu sắc.

3. Điền vào chỗ trống những từ thích hợp trong ngoặc đơn (**nghị lực, quyết tâm, nỗ lực, quyết chí, kiên nhẫn, nguyện vọng**) :

Nguyễn Ngọc Ký là một thiếu niên giàu
Bị liệt cả hai tay, em buồn nhưng không Ở nhà, em tự tập viết bằng chân của em làm cô giáo cảm động, nhận em vào học. Trong quá trình học tập, cũng có lúc Ký thiếu , nhưng được cô giáo và các bạn luôn tận tình giúp đỡ, em càng học hành. Cuối cùng, Ký đã vượt qua mọi khó khăn. Tốt nghiệp một trường đại học danh tiếng, Nguyễn Ngọc Ký đạt trở thành thầy giáo và được tặng danh hiệu cao quý Nhà giáo ưu tú.

4. Mỗi câu tục ngữ dưới đây khuyên người ta điều gì ?

- a) Lửa thử vàng, gian nan thử súc.
.....
.....
.....
.....
.....
- b) Nước lã mà vã nên hổ
 Tay không mà nỗi cơ đồ mới ngoan.
.....
.....
.....
.....
.....
- c) Có vết vả mới thanh nhàn
 Không dung ai dễ cầm tàn che cho.
.....
.....
.....
.....

Tập làm văn

KẾT BÀI TRONG BÀI VĂN KỂ CHUYỆN

1. Đây là một số kết bài của câu chuyện **Rùa và thỏ**. Em hãy cho biết đó là những kết bài theo cách nào :

- a) Lúc sục nhó đến cuộc thi, ngẩng đầu lên, thỏ thấy rùa đã gần tới đích, bèn vắt chân lên cổ mà chạy. Nhưng muộn mất rồi. Rùa đã tới đích trước nó.
.....
.....
.....

- b) Câu chuyện *Rùa và thỏ* là lời nhắc nhở nghiêm khắc đối với những ai hay ý vào sức mình mà chủ quan, biếng nhác.
- c) Đó là toàn bộ câu chuyện chú thỏ hơm hĩnh phải ném mùi thất bại trước anh rùa có quyết tâm cao.
- d) Nghe xong câu chuyện cô giáo kể, ai cũng tự nhủ : không bao giờ được lơ là trong học tập và rèn luyện bản thân.
- e) Cho đến bây giờ, mỗi khi nhớ lại chuyện chạy thi với rùa, tôi vẫn đỏ mặt vì xấu hổ. Mong sao đừng ai mắc bệnh chủ quan, hơm hĩnh như thỏ tôi ngày nào.

2. Viết lại kết bài của các truyện sau : ***Một người chính trực, Nỗi dằn vặt của An-drây-ca***. Cho biết đó là những kết bài theo cách nào ?

Tên truyện	Đoạn kết bài	Kiểu kết bài
<i>Một người chính trực</i>

<i>Nỗi dằn vặt của An-drây-ca</i>

3. Viết kết bài của truyện *Một người chính trực* hoặc *Nỗi dằn vặt của An-drây-ca* theo cách kết bài mở rộng :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Luyện từ và câu

TÍNH TỪ

(Tiếp theo)

I - Nhận xét

1. Đặc điểm của các sự vật được miêu tả trong những câu sau khác nhau như thế nào ?

Câu	Mức độ	Cách thể hiện
a) Tờ giấy này trắng.	trung bình	tính từ trắng
b) Tờ giấy này trắng trắng.
c) Tờ giấy này trắng tinh.

2. Trong các câu dưới đây, ý nghĩa mức độ được thể hiện bằng những cách nào ?

Câu	Cách thể hiện ý nghĩa mức độ
a) Tờ giấy này rất trắng.	rất trắng
b) Tờ giấy này trắng hơn.
c) Tờ giấy này trắng nhất.

II - Luyện tập

1. Tìm những từ ngữ biểu thị mức độ của đặc điểm, tính chất trong đoạn văn sau :

Hoa cà phê *thơm* đậm và ngọt nên mùi hương thường theo gió bay đi rất xa. Nhà thơ Xuân Diệu chỉ một lần đến đây ngắm nhìn vẻ đẹp của cà phê đã phải thốt lên :

Hoa cà phê *thơm* lầm em ơi
Hoa cùng một điệu với hoa nhài
Trong ngà *trắng* ngọc, xinh và sáng
Như miệng em cười đâu đây thôi.

Mỗi mùa xuân, Đắk Lắk lại khoác lên mình một màu *trắng* ngà ngọc và toả ra mùi hương ngan ngát khiến đất trời trong những ngày xuân đẹp hơn, *lộng lẫy* hơn và *tinh khiết* hơn.

M : Hoa cà phê *thơm đậm* và *ngọt* nên mùi hương thường theo gió bay đi rất xa.

2. Hãy tìm những từ ngữ miêu tả các mức độ khác nhau của các tính chất, đặc điểm sau : *đỏ, cao, vui*.

ĐỎ	Cách 1 (tạo từ ghép, từ láy với tính từ <i>đỏ</i>) :
	Cách 2 (thêm các từ <i>rất, quá, lắm</i> vào trước hoặc sau <i>đỏ</i>) :

	Cách 3 (tạo ra phép so sánh) :
Cao	- -
Vui	- -

3. Đặt câu với mỗi từ ngữ em vừa tìm được ở bài tập 2 (Mỗi từ ngữ đặt một câu.)

ĐỎ
Cao
Vui

Tập làm văn KẾ CHUYỆN

Chọn viết theo một trong các đề bài gợi ý sau :

1. Kể một câu chuyện em đã được nghe hoặc được đọc về một người có tấm lòng nhân hậu.
 2. Kể lại câu chuyện *Nỗi đần vặt của An-drây-ca* bằng lời của cậu bé An-drây-ca.
 3. Kể lại câu chuyện "*Vua tàu thuỷ Bạch Thái Bưởi*" bằng lời của một chủ tàu người Pháp hoặc người Hoa.

Bài làm